



Tháng 11/2024

Bản tin

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KMC

Hotline: +84 81 489 4789 (English) | +84 91 988 9331 (Japanese)

URL: www.kmc.vn | Email: info@kmc.vn

Bản tin KMC nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.

Nội dung

<u>1</u>	Công văn số 4566/TCT-KK ngày 14/10/2024 do Tổng Cục thuế ban hành v/v việc kê khai, hoàn thuế GTGT đối với đối với dự án đầu tư khác tỉnh, thành phố.	GTGT
<u>2</u>	Công văn số 27613/CTBDU-TTHT ngày 21/10/2024 của Cục thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v khai thuế GTGT đối với các khoản ấn định thuế của cơ quan hải quan.	GTGT
<u>3</u>	Công văn số 4922/TCT-CS ngày 31/10/2024 do Tổng Cục thuế hướng dẫn về Cục thuế địa phương về thủ tục hoàn thuế GTGT.	GTGT
<u>4</u>	Công văn số 4781/TCT-CS ngày 24/10/2024 của Tổng Cục thuế ban hành v/v khai thuế GTGT và thuế TNDN đối với công trình chưa được cấp phép xây dựng.	GTGT
<u>5</u>	Công văn số 3813/TCT-CS ngày 28/08/2024 do Tổng cục Thuế ban hành v/v hoàn thuế GTGT đối với dự án của doanh nghiệp chuyển đổi thành doanh nghiệp chế xuất.	GTGT
<u>6</u>	Công văn 4761/TCT-DNNCN ngày 23/10/2024 do Tổng Cục thuế ban hành v/v tính giảm trừ gia cảnh cho NPT là con ruột khi thực hiện quyết toán thuế.	TNCN

Nội dung

<u>7</u>	Công văn số 4917/TCT-DNNCN ngày 30/10/2024 do Tổng Cục thuế ban hành v/v xử lý trường hợp người nộp thuế ủy quyền quyết toán thuế TNCN chưa đúng quy định.	TNCN
<u>8</u>	Công văn 21336/CTBDU-TTHT ngày 30/07/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v chính sách thuế TNCN đối với chuyển nhượng cổ phần của cá nhân người nước ngoài.	TNCN
<u>9</u>	Công văn 40757/CTHNTTHT ngày 12/07/2024 do Cục Thuế TP Hà Nội ban hành v/v các khoản chi từ phiếu quà tặng hoặc quà hiện vật theo chính sách phúc lợi của công ty.	TNCN
<u>10</u>	Công văn số 27613/CTBDU-TTHT ngày 21/10/2024 của Cục thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v khai thuế TNDN đối với các khoản ấn định thuế của cơ quan hải quan.	TNDN
<u>11</u>	Công văn 15962/CTBDU-TTHT ngày 17/06/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v chính sách thuế TNDN đối với chi phí bảo hành sản phẩm.	TNDN
<u>12</u>	Công văn 4991/TCT-CS ngày 05/11/2024 do Tổng Cục thuế ban hành v/v xuất hóa đơn đối với khoản giảm giá hàng bán và chiết khấu thương mại.	HD

Nội dung

<u>13</u>	Công văn 27609/CTBDU-TTHT ngày 21/10/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v hóa đơn chiết khấu thương mại và gửi mẫu 04/SS-HĐĐT đến cơ quan thuế.	HD
<u>14</u>	Công văn 15340/CTBDU-TTHT ngày 07/06/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v xuất hóa đơn hàng trả lại đối với hàng mua không đúng quy cách, chất lượng.	HD
<u>15</u>	Công văn số 28690/SLĐT BXH-VLATLĐ ngày 14/11/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP. HCM về việc nộp báo cáo tình hình sử dụng lao động trước 05/12/2024.	LD
<u>16</u>	Công văn số 8126/BHXH-KHTC ngày 30/10/2024 của Bảo Hiểm Xã Hội về việc cơ quan BHXH chuyển tiền chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng qua tài khoản cá nhân cho người hưởng từ tháng 12/2024.	LD

1 Hướng dẫn về việc kê khai, hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư khác tỉnh, thành phố

Công văn số 4566/TCT-KK ngày 14/10/2024 do Tổng Cục thuế ban hành v/v việc kê khai, hoàn thuế GTGT đối với đối với dự án đầu tư khác tỉnh, thành phố:

Trường hợp Công ty có trụ sở chính tại tỉnh Bình Dương, thực hiện dự án đầu tư mới tại tỉnh Bình Định. Tháng 2/2021, dự án đã đi vào hoạt động. Công ty không nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư mà thực hiện kết chuyển số thuế GTGT của dự án đầu tư chưa được hoàn sang tờ khai mẫu 01/GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh thì nếu số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa xuất khẩu (bao gồm số thuế GTGT đầu vào của hoạt động đầu tư, xây dựng, hình thành tài sản cố định đáp ứng quy định pháp luật về đầu tư và phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa xuất khẩu), sau khi bù trừ với số thuế GTGT phải nộp của hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa còn lại từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế. Số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10%..

2 Hướng dẫn kê khai thuế GTGT đối với các khoản ấn định thuế của cơ quan hải quan

Công văn số 27613/CTBDU-TTHT ngày 21/10/2024 của Cục thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v khai thuế GTGT đối với các khoản ấn định thuế của cơ quan hải quan:

Trường hợp Công ty phát sinh số thuế phải nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan, trừ trường hợp cơ quan Hải quan xử phạt về gian lận, trốn thuế thì:

Công ty được kê khai, khấu trừ toàn bộ thuế GTGT đầu vào đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan nếu đáp ứng quy định về điều kiện khấu trừ thuế GTGT quy định tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC.

3 Hướng dẫn Cục thuế địa phương về thủ tục hoàn thuế GTGT

Công văn số 4922/TCT-CS ngày 31/10/2024 do Tổng Cục thuế hướng dẫn về Cục thuế địa phương về thủ tục hoàn thuế GTGT:

Trường hợp trong quá trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế, Tổng Cục thuế hướng dẫn Cục Thuế địa phương, trường hợp Cục Thuế xác định số thuế đủ điều kiện được hoàn thì giải quyết hoàn trả số thuế đã đủ điều kiện hoàn cho người nộp thuế, không chờ kết quả kiểm tra xác minh toàn bộ hồ sơ hoàn thuế; đối với số thuế cần kiểm tra xác minh hoặc yêu cầu người nộp thuế giải trình, bổ sung hồ sơ thì xử lý hoàn thuế khi có đủ điều kiện theo quy định.

4 Hướng dẫn về khai thuế GTGT và thuế TNDN đối với công trình chưa được cấp phép xây dựng

Công văn số 4781/TCT-CS ngày 24/10/2024 của Tổng Cục thuế ban hành v/v khai thuế GTGT và thuế TNDN đối với công trình chưa được cấp phép xây dựng:

Trường hợp công trình xây dựng chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng đồng thời cũng không thuộc đối tượng được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 89 Luật xây dựng năm 2014, chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì tài sản cố định hình thành trên đất thuê của Công ty không đủ điều kiện được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào và không đủ điều kiện được trích khấu hao tài sản vào chi phí khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

5 Hoàn thuế GTGT đối với dự án của doanh nghiệp chuyển đổi thành doanh nghiệp chế xuất

Công văn số 3813/TCT-CS ngày 28/08/2024 do Tổng cục Thuế ban hành v/v hoàn thuế GTGT đối với dự án của doanh nghiệp chuyển đổi thành doanh nghiệp chế xuất:

Trường hợp người nộp thuế trước đây là doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, có dự án đầu tư mới, có số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư phát sinh trước thời điểm doanh nghiệp chuyển đổi sang hình thức doanh nghiệp chế xuất, người nộp thuế vẫn được nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư theo quy định đối với giai đoạn trước khi chuyển đổi.

6 Chính sách thuế TNCN về việc tính giảm trừ gia cảnh cho NPT là con ruột khi thực hiện quyết toán thuế

Công văn 4761/TCT-DNNCN ngày 23/10/2024 do Tổng Cục thuế ban hành v/v tính giảm trừ gia cảnh cho NPT là con ruột khi thực hiện quyết toán thuế:

Trường hợp người nộp thuế (NNT) chưa tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc là con ruột trong năm tính thuế 2023 thì được tính giảm trừ cho người phụ thuộc kể từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng khi NNT thực hiện quyết toán thuế và có đăng ký giảm trừ.

Trường hợp NTT khai bổ sung không làm thay đổi nghĩa vụ thuế thì chỉ phải nộp Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 7 Nghị định số

126/2020/NĐ-CP.

7 Hướng dẫn xử lý trường hợp người nộp thuế ủy quyền quyết toán thuế TNCN chưa đúng quy định

Công văn số 4917/TCT-DNNCN ngày 30/10/2024 do Tổng Cục thuế ban hành v/v xử lý trường hợp người nộp thuế ủy quyền quyết toán thuế TNCN chưa đúng quy định

Trường hợp người nộp thuế đã ủy quyền cho Công ty thực hiện quyết toán thuế thay. Nếu phát hiện người nộp thuế thuộc diện phải trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế:

- + Công ty không điều chỉnh lại quyết toán thuế thu nhập cá nhân.
- + Công ty sẽ cung cấp chứng từ khấu trừ thuế để người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế theo quy định.

Chính sách thuế TNCN đối với chuyển nhượng cổ phần của cá nhân người nước ngoài

Công văn 21336/CTBDU-TTHT ngày 30/07/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v chính sách thuế TNCN đối với chuyển nhượng cổ phần của cá nhân người nước ngoài:

Trường hợp công ty phát sinh hoạt động chuyển nhượng vốn góp giữa các cá nhân nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam, công ty có trách nhiệm khấu trừ và kê khai, nộp thay thuế TNCN cho cá nhân người nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam theo hướng dẫn tại Điều 11, Điều 20 Thông tư số 111 /2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.

9 Chính sách thuế TNCN từ phiếu quà tặng hoặc quà hiện vật theo chính sách phúc lợi của công ty.

Công văn 40757/CTHNTTHT ngày 12/07/2024 do Cục Thuế TP Hà Nội ban hành v/v các khoản chi từ phiếu quà tặng hoặc quà hiện vật theo chính sách phúc lợi của công ty:

Các khoản chi từ phiếu quà tặng hoặc quà hiện vật theo chính sách phúc lợi của công ty sẽ được coi là lợi ích ngoài tiền lương, tiền công và tính vào thu nhập chịu thuế TNCN. Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế là khi tổ chức hoặc cá nhân trả thu nhập cho người lao động.

Nếu công ty phát hiện sai sót trong hồ sơ khai thuế đã nộp, cần thực hiện khai bổ sung hồ sơ theo quy định của Luật Quản lý thuế và Nghị định hướng dẫn liên quan, bao gồm cả khai bổ sung tờ khai tháng, quý có sai sót tương ứng.

10 Hướng dẫn kê khai thuế TNDN đối với các khoản ấn định thuế của cơ quan hải quan.

Công văn số 27613/CTBDU-TTHT ngày 21/10/2024 của Cục thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v khai thuế TNDN đối với các khoản ấn định thuế của cơ quan hải quan:

Trường hợp Công ty phát sinh số thuế phải nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan, trừ trường hợp cơ quan Hải quan xử phạt về gian lận, trốn thuế thì:

Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN số tiền thuế nhập khẩu đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan nếu đáp ứng quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

11 Chính sách thuế TNDN đối với chi phí bảo hành sản phẩm.

Công văn 15962/CTBDU-TTHT ngày 17/06/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v chính sách thuế TNDN đối với chi phí bảo hành sản phẩm:

Chi phí bảo hành sản phẩm miễn phí cho khách hàng thông qua các nhà đại lý và nhà phân phối (điều kiện bảo hành có ghi rõ trên phiếu bảo hành cho từng sản phẩm), bao gồm các sản phẩm bị lỗi do nhà sản xuất, được hạch toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN, nếu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

12 Xuất hóa đơn đối với khoản giảm giá hàng bán và chiết khấu thương mại.

Công văn 4991/TCT-CS ngày 05/11/2024 do Tổng Cục thuế ban hành v/v xuất hóa đơn đối với khoản giảm giá hàng bán và chiết khấu thương mại:

Về nguyên tắc việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu, tiền thuế tương ứng.

Do đó, trường hợp Công ty phát sinh khoản giảm giá hàng bán và chiết khấu thương mại theo thỏa thuận tại Hợp đồng nguyên tắc, phụ lục hợp đồng và các Hợp đồng mua bán hàng hóa được ký kết giữa Công ty và khách hàng, Công ty có đầy đủ hồ sơ chứng từ và đảm bảo tính pháp lý, tính chính xác đối với các tài liệu chứng minh cho việc thực hiện giảm giá hàng bán và chiết khấu thương mại trên thì Công ty lập hóa đơn điều chỉnh theo quy định pháp luật về hóa đơn bán hàng hóa. Căn cứ hóa đơn điều chỉnh đã lập, Công ty thực hiện kê khai điều chỉnh doanh thu bán hàng theo quy định.

13 Hóa đơn chiết khấu thương mại và gửi mẫu 04/SS-HĐĐT đến cơ quan thuế.

Công văn 27609/CTBDU-TTHT ngày 21/10/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v hóa đơn chiết khấu thương mại và gửi mẫu 04/SS-HĐĐT đến cơ quan thuế:

Khi hàng hóa được trả lại do không đúng quy cách hoặc chất lượng, người bán phải lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa để điều chỉnh giảm hoặc thay thế hóa đơn đã xuất trước đó, kèm theo thoả thuận ghi rõ hàng bán trả lại.

- Đối với trường hợp hóa đơn chiết khấu thương mại:

Trường hợp Công ty áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng theo quy định của pháp luật thì phải thể hiện rõ khoản chiết khấu thương mại trên hóa đơn.

Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau.

13 Hóa đơn chiết khấu thương mại và gửi mẫu 04/SS-HĐĐT đến cơ quan thuế.

Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Trên hóa đơn điều chỉnh Công ty không ghi số âm do không phải trường hợp hóa đơn sai sót.

- Đối với trường hợp xử lý hóa đơn có sai sót:

Trường hợp Công ty thực hiện xử lý hóa đơn có sai sót theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì thực hiện gửi Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này đến cơ quan thuế; Trường hợp xử lý hóa đơn có sai sót theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì không phải gửi thông báo sai sót theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT đến cơ quan thuế.

14 Xuất hóa đơn hàng trả lại đối với hàng mua không đúng quy cách, chất lượng.

Công văn 15340/CTBDU-TTHT ngày 07/06/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành v/v xuất hóa đơn hàng trả lại đối với hàng mua không đúng quy cách, chất lượng:

Khi hàng hóa được trả lại do không đúng quy cách hoặc chất lượng, người bán phải lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa để điều chỉnh giảm hoặc thay thế hóa đơn đã xuất trước đó, kèm theo thoả thuận ghi rõ hàng bán trả lại.

15 Thời hạn nộp báo cáo tình hình sử dụng lao động.

Công văn số 28690/SLĐTĐBXH-VLATLĐ ngày 14/11/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP. HCM về việc nộp báo cáo tình hình sử dụng lao động trước 05/12/2024

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động (gọi tắt là Nghị định số 145/2020/NĐ-CP

1. Đối tượng thực hiện báo cáo:

Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động và có trụ sở, địa điểm hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là đơn vị).

2. Nội dung báo cáo:

Báo cáo tình hình sử dụng lao động năm 2024 theo Mẫu số 01/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP (đính kèm mẫu).

15 Thời hạn nộp báo cáo tình hình sử dụng lao động.

3. Hình thức và thời gian nộp báo cáo:

3.1. Hình thức nộp báo cáo:

Đơn vị có thể lựa chọn một trong hai hình thức sau:

a- Nộp tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia:

Đơn vị thực hiện “Thủ tục liên thông đăng ký điều chỉnh đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN và báo cáo tình hình sử dụng lao động” tại Cổng thông tin điện tử: <https://dichvucong.gov.vn>

b- Nộp tại Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

Đơn vị gửi báo cáo về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội theo hình thức trực tuyến, bằng cách:

- Truy cập vào link Google Form: <https://forms.gle/oqUdAUkzCrDpdY1J9>

- Hoặc quét mã QR code (file đính kèm) để truy cập đường link

*Báo cáo gửi trực tuyến bao gồm các thông tin chung, bản chụp báo cáo có ký tên, đóng dấu đỏ (dạng tệp tin *.pdf) và bản mềm (dạng tệp tin Excel: *.xls, *.xlsx) để thuận tiện trong công việc theo dõi và tổng hợp.*

15 Thời hạn nộp báo cáo tình hình sử dụng lao động.

3.2. Thời gian nộp báo cáo: trước ngày

Sau thời hạn nêu trên, Sở Lao động sẽ không tiếp nhận báo cáo; đồng thời tổng hợp làm cơ sở để xác nhận tình hình chấp hành các quy định pháp luật của doanh nghiệp.

16 Điều chỉnh lịch chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH từ tháng 12 năm 2024 trở đi.

Công văn số 8126/BHXH-KHTC ngày 30/10/2024 của Bảo Hiểm Xã Hội về việc cơ quan BHXH chuyển tiền chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng qua tài khoản cá nhân cho người hưởng từ tháng 12/2024

BHXH Thành phố Hồ Chí Minh bắt đầu từ ngày 01 hàng tháng đối với hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; từ ngày 02 đến ngày 10 của tháng tổ chức chi trả tại tất cả các điểm chi trả, tiếp tục chi trả từ ngày 11 của tháng đến hết ngày 25 của tháng tại các điểm chi trả là điểm giao dịch của bưu điện đối với hình thức thanh toán là tiền mặt.

Lịch chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH:

- Chi trả qua tài khoản ATM: BHXH Thành phố trực tiếp chuyển tiền vào tài khoản người hưởng từ ngày 01 hàng tháng.

16 Điều chỉnh lịch chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH từ tháng 12 năm 2024 trở đi.

- Chi trả hình thức tiền mặt: Bưu điện thành phố Hồ Chí Minh tổ chức chi trả tại các điểm chi từ ngày 04 đến ngày 10 hàng tháng; tiếp tục chi trả tại các Bưu cục của Bưu điện Trung tâm/Huyện từ ngày 11 đến hết ngày 25 hàng tháng.

Lưu ý: trường hợp ngày chi trả trùng vào ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ Tết thì ngày chi trả là ngày làm việc tiếp theo.

Viết tắt

GTGT	Giá trị gia tăng	BTC	Bộ Tài Chính
TNCN	Thu nhập cá nhân	TCT	Tổng Cục Thuế
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp	BCT	Bộ Công Thương
TNT	Thuế nhà thầu	BLĐTBXH	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
TTĐB	Tiêu thụ đặc biệt	KHĐT	Sở Kế hoạch và Đầu tư
XNK	Xuất nhập khẩu	NHNNVN	Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam
THT	Tổng hợp thuế	DNCX	Doanh nghiệp Chế xuất
CV	Công văn	KCX	Khu Chế xuất
TM	Tiền mặt	KCN	Khu Công nghiệp



Thông tin liên hệ.

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KMC

VĂN PHÒNG TẠI HỒ CHÍ MINH

Phòng 603, Lầu 6, Tòa nhà Citilight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: +84 8 3820 5731/ 2 | Fax: +84 8 3820 0906

VĂN PHÒNG TẠI HÀ NỘI

Tầng 19, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: +84 81 489 4789

VĂN PHÒNG TẠI TOKYO

Corporate Advisers Inc

Japan Tokyo-to Chiyoda-ku, Kasumigaseki 3-2-5 Kasumigaseki Building 33F

Tel: +81 3 3593 3238 | Fax: +81 3 3593 3248



URL: www.kmc.vn

Email: info@kmc.vn

Hotline in English: +84 81 489 4789

Hotline in Japanese: +84 91 988 9331

